

Số: 550/KH-UBND

An Giang, ngày 11 tháng 9 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1) trên địa bàn tỉnh An Giang

NTICP
A

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021; trên cơ sở hướng dẫn tại Công văn số 1083/BTP-QLXLVPHC&TDTHPL ngày 29/3/2019 của Bộ Tư pháp về việc hướng dẫn nâng xếp hạng chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1); để tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch hành động số 460/KH-UBND ngày 29/7/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ, gắn với nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) của tỉnh An Giang 2019, định hướng đến năm 2021.

Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ban hành kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp nâng xếp hạng chỉ số B1 trên địa bàn tỉnh An Giang như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nhằm cắt giảm triệt để các chi phí không hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh, ngăn chặn và đẩy lùi các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp. Qua đó, giảm chi phí tuân thủ pháp luật cho các doanh nghiệp, góp phần cải thiện chỉ số B1 đồng thời cải thiện năng lực cạnh tranh theo chỉ số năng lực cạnh tranh.

b) Thông qua việc cải thiện chỉ số B1, các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố xem xét, đánh giá đúng thực trạng về các chi phí tuân thủ pháp luật hiện nay; trên cơ sở xem xét lợi ích đạt được, giảm gánh nặng của chi phí B1 đối với các doanh nghiệp.

2. Yêu cầu

Việc thực hiện kế hoạch đảm bảo thống nhất, khả thi, tiết kiệm, nội dung theo kế hoạch; báo cáo kết quả thực hiện đúng thời gian quy định.

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

(Phụ lục đính kèm)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng nhiệm vụ được giao tổ chức triển khai thực hiện; định kỳ hàng quý (trước ngày 01 của tháng cuối quý), năm (trước ngày 01 tháng 12) hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Đề nghị các tổ chức đại diện của doanh nghiệp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, vận động doanh nghiệp tích cực tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao xếp hạng Chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật tại Kế hoạch này.

3. Giám đốc Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam BTP;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp VN;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp VN Chi nhánh Cần Thơ;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh, HHDN tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, NC, KTTH, KTN;
- Lưu: HCTC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Văn Nung

PHỤ LỤC

Phân công nhiệm vụ thực hiện chỉ số chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1)

(Kèm theo Kế hoạch số: 55/QĐ.../KH-UBND ngày: ... tháng 9 năm 2019 của UBND tỉnh)

Stt	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I. Xây dựng và hoàn thiện thể chế để giảm chi phí tuân thủ pháp luật				
1	Văn phòng UBND tỉnh tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các Sở chuyên ngành có ngành nghề kinh doanh có điều kiện (như Công Thương; Giao thông vận tải; Lao động, Thương binh và Xã hội; Y tế,...) rà soát, đề xuất cắt giảm, sửa đổi những thủ tục, điều kiện kinh doanh không cần thiết, không rõ ràng, không cụ thể, thiếu tính khả thi, gây khó khăn, phiền hà cho doanh nghiệp để báo cáo với Bộ chuyên ngành trình Chính phủ xem xét. Sau khi có kết quả công bố cắt giảm, bãi bỏ điều kiện kinh doanh từ các Bộ ngành chuyên môn, Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp, hướng dẫn doanh nghiệp thực hiện ngành nghề kinh doanh có điều kiện theo đúng quy định của pháp luật	Văn phòng UBND tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ban, ngành liên quan	
2	Phối hợp kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan	
3	Tiếp tục nghiên cứu, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính về đầu tư đối với các dự án đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài so với quy định tại các văn bản pháp luật về đầu tư. Thực hiện liên thông, phối hợp giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp đối với các dự án của nhà đầu tư nước ngoài trong năm 2019	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở, ban, ngành liên quan	

4	<p>Tiếp tục nâng cao chất lượng thẩm định văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo không có các quy định mới bỏ sung các yêu cầu không cần thiết, bất hợp lý, cản trở điều kiện đầu tư kinh doanh của các doanh nghiệp, đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ, khả thi, giảm thiểu chi phí tuân thủ pháp luật trong các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới</p>	Sở Tư pháp	Sở, ban, ngành tỉnh	
5	<p>Phối hợp rà soát, đánh giá các quy định về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất lên Hội đồng nhân dân tỉnh phương án giảm phí, lệ phí phù hợp với quy định pháp luật</p>	Sở Tài chính	Sở, ban, ngành tỉnh	
6	<p>Phối hợp cập nhật, tổng hợp ý kiến từ các doanh nghiệp về các quy định của pháp luật có nội dung chưa rõ, khó hiểu, mâu thuẫn, chồng chéo, thiếu khả thi, công rõ ràng, thiếu tính minh bạch, khó tuân thủ, bất hợp lý đề sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ</p>	Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh	Sở, ban, ngành tỉnh, các tổ chức doanh nghiệp	
<p>II. Tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngày càng giảm bớt chi phí tuân thủ pháp luật cho cộng đồng doanh nghiệp</p>				
1	<p>Công bố kịp thời, đầy đủ, công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các điều kiện kinh doanh đã được bãi bỏ, đơn giản hóa, các nội dung sửa đổi, bổ sung, các quy định mới trong các lĩnh vực kinh doanh để làm phát sinh các chi phí không chính thức trong tuân thủ pháp luật (tập trung vào các lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, sử dụng dịch vụ công cộng (ví dụ: điện thoại, điện năng...), trả thuế,... để được nhận các hợp đồng, giấy phép trong lĩnh vực công...)</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Văn phòng UBND tỉnh; Báo An Giang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	
2	<p>Tổ chức phổ biến các văn bản pháp luật mới được ban hành liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh; xây dựng, phát hành, tổ chức</p>	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tư pháp, các Sở, ban, ngành liên quan	

	<p>hướng dẫn sử dụng các tài liệu về tuân thủ các quy định pháp luật liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh trong phạm vi trách nhiệm, quyền hạn của ngành; giải thích các điểm chưa rõ ràng, chưa cụ thể trong các quy định của pháp luật, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc tuân thủ pháp luật được đầy đủ, thuận lợi, tiết kiệm chi phí</p>			
3	<p>Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về những điểm mới (sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành mới) trong các quy định pháp luật về các điều kiện đầu tư kinh doanh, như: Cách thức, phương thức, kỹ năng thực thi các quy định</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Sở, ban, ngành tỉnh</p>	
4	<p>Tập huấn, bồi dưỡng cung cấp thông tin, kiến thức về pháp luật phòng, chống tham nhũng, khiêu nại, tố cáo và chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi hành công vụ; công khai, minh bạch chống nạn "lót tay" và nhận "lót tay" đối với tất cả cán bộ, công chức, viên chức ở mọi cấp chính quyền; hạn chế phát sinh khiêu nại, tố cáo trong thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích của doanh nghiệp</p>	<p>Thanh tra tỉnh</p>	<p>Sở Nội vụ & Sở, ban, ngành liên quan</p>	
5	<p>Thiết lập các hình thức đa dạng, linh hoạt trong tiếp nhận kiến nghị phản ánh của doanh nghiệp trong thực thi và tuân thủ pháp luật trực tiếp liên quan đến chi phí tuân thủ pháp luật; kịp thời ghi nhận, xử lý công khai, công bằng, nhanh chóng, khách quan, đúng thẩm quyền</p>	<p>Sở Tư pháp</p>	<p>Sở, ban, ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp</p>	
6	<p>Tổ chức các cuộc gặp mặt đối thoại doanh nghiệp định kỳ cấp tỉnh; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan trong hỗ trợ, giải quyết vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp thuộc địa bàn, lĩnh vực quản lý; thường xuyên tổng hợp, báo cáo kết quả giải quyết khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ doanh nghiệp về UBND tỉnh để xem xét, chi</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư</p>	<p>Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, các Sở, ngành liên quan, doanh nghiệp</p>	

	đạo xử lý kịp thời			
7	Thiết lập các thông tin đa dạng, thuận lợi, bảo mật thông tin về tổ chức, cá nhân khiêu nại, tố cáo để doanh nghiệp tự giác, kịp thời khiêu nại, tố cáo về những hành vi những nhiều, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi pháp luật	Thanh tra tỉnh	Sở, ngành liên quan, UBND huyện, thị xã, thành phố, doanh nghiệp	
6	Thực hiện công khai, cập nhật thường xuyên các thủ tục hành chính, đặc biệt là các thủ tục hành chính về điều kiện đầu tư kinh doanh trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, cơ quan, đơn vị; tại trụ sở cơ quan nhà nước, hiệp hội, địa điểm sinh hoạt cộng đồng doanh nghiệp bảo đảm thuận tiện cho việc tìm hiểu, tra cứu, cập nhật thông tin đối với doanh nghiệp; thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành tỉnh	
7	Tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến; lựa chọn thủ tục hành chính đáp ứng đủ điều kiện để tăng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở, ban, ngành tỉnh	